

# TÂM NHÌN VÀ HIỆN THỰC HÓA VIỆC XÂY DỰNG HỆ THỐNG QUẢN TRỊ QUỐC GIA TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

## VISION AND REALIZATION OF BUILDING A NATIONAL GOVERNANCE SYSTEM IN DIGITAL TRANSFORMATION IN LINE WITH THE SPIRIT OF THE 14TH NATIONAL PARTY CONGRESS

NGUYỄN THANH TUẤN (\*)

**Tóm tắt:** Bài viết nêu lên những quan điểm, định hướng về xây dựng hệ thống quản trị quốc gia trong chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, trên cơ sở đó đưa ra một số giải pháp nhằm hiện thực hóa trong bối cảnh chuyển đổi số toàn diện, góp phần tăng tính minh bạch, sự tham gia của người dân và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

**Từ khóa:** Chuyển đổi số; Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; quản trị quốc gia; xây dựng hệ thống.

**Abstract:** This article presents key perspectives and orientations on building a national governance system in the context of digital transformation, in accordance with the spirit of the 14th National Party Congress. On that basis, it proposes several solutions to operationalize these orientations amid comprehensive digital transformation, contributing to enhanced transparency, greater citizen participation, and improved national competitiveness in the new era, an era of national rise.

**Keywords:** Digital transformation; the 14th National Party Congress; national governance; system building.

Ngày nhận bài: 08/11/2025 Ngày biên tập: 14/12/2025 Ngày duyệt đăng: 19/01/2026.

### Đặt vấn đề

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (Đại hội XIV) đã xác định tầm nhìn sâu rộng, vừa thể hiện khả năng hiện thực hóa Văn kiện Đại hội nói chung, xây dựng hệ thống quản trị quốc gia nói riêng vào cuộc sống. Đại hội nêu phương hướng: đổi mới tư

duy từ quản lý sang quản trị, kiến tạo phát triển vùng; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả phát triển phù hợp với tiềm năng, lợi thế và điều kiện cụ thể của từng địa phương, vùng và cả nước (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập I, H.2026, tr.97). Vấn đề đặt ra là phải làm rõ tầm nhìn và khả năng hiện thực hóa (phương hướng, giải pháp) để xây dựng hệ thống này trong chuyển đổi số nhằm điều phối, thúc đẩy sự phát triển của quốc gia

(\*) PGS.TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

theo hướng hiện đại, hiệu quả, phục vụ và kiến tạo phát triển đất nước nhanh, bền vững trong chuyển đổi số.

### **1. Quan điểm về xây dựng hệ thống quản trị quốc gia trong chuyển đổi số**

*Một là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản trị của Nhà nước, phát huy vai trò của hệ thống chính trị, của xã hội và quyền làm chủ của Nhân dân để xây dựng hệ thống quản trị quốc gia trong chuyển đổi số.* Trong điều kiện “khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phải là động lực trung tâm của phát triển (<https://baochinhphu.vn>, tháng 3/2026), hệ thống quản trị quốc gia coi dữ liệu, tri thức là tài sản xã hội do Nhà nước và xã hội quản lý và tổ chức quản trị quốc gia, nhằm thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững theo hướng bao trùm và bảo đảm an sinh xã hội”. Quá trình xây dựng hệ thống quản trị quốc gia mới gắn với thực hiện đồng bộ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh... nhằm xây dựng kinh tế số, chính quyền số, xã hội số, đồng thời gắn với xóa bỏ tình trạng một số ít doanh nghiệp công nghệ nắm quyền kiểm soát dòng chảy và hành vi tiêu dùng dữ liệu số, AI như trong chủ nghĩa tư bản kỹ thuật số. Vì vậy, hệ thống quản trị quốc gia ở Việt Nam phải dựa trên những nguyên tắc, chuẩn mực phổ quát của quản trị tốt, phù hợp với Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN) nhằm hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển trên cơ sở lấy thực thi làm thước đo; tháo gỡ rào cản, khơi thông nguồn lực, tạo động lực phát triển mới. Bởi, theo Tổng Bí thư Tô Lâm, thể chế là “điểm nghẽn của điểm nghẽn” nhưng cũng là “đột phá của đột phá” (<https://baochinhphu.vn>, tháng 3/2026).

*Hai là, Đảng và Nhà nước thực hiện vai trò chủ đạo trong định hướng, mục tiêu, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, kiến tạo thể chế về pháp luật, thông tin, công nghệ, môi trường, tổ chức không gian xây dựng hệ thống quản trị quốc gia.* Đồng thời không thể thay thế sự tham gia vào quản trị quốc gia của khu vực ngoài Nhà nước trước những vấn đề phát triển của đời sống kinh tế - xã hội, kể cả những vấn đề mới phát sinh ngay trong hệ thống quản trị quốc gia. Qua đó bảo đảm khung tiêu chí đánh giá có tính pháp quyền, minh bạch, trách nhiệm giải trình của quản trị tốt, nhằm không chỉ thực hiện bằng mệnh lệnh hành chính mà chủ yếu bằng sử dụng dữ liệu

số, công cụ pháp luật với con người làm trung tâm trong quá trình hoạch định, tổ chức, điều khiển, kiểm soát hệ thống quản trị quốc gia theo hướng đồng thuận xã hội.

*Ba là, đề cao trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng cán bộ theo phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”.* Trọng tâm là củng cố kỷ cương xã hội bằng thượng tôn pháp luật, cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; “xây dựng văn hóa công vụ liêm chính, chuyên nghiệp, khoa học; lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm tiêu chí quan trọng; lấy dữ liệu và kết quả làm căn cứ đánh giá; kiên quyết ngăn chặn tiêu cực; tăng cường minh bạch và trách nhiệm giải trình” (<https://baochinhphu.vn>, tháng 3/2026), thu hút người có đức, có tài; bố trí đủ nguồn lực cần thiết và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với những người chịu tác động trực tiếp trong quá trình đổi mới, sắp xếp và quản lý hệ thống quản trị quốc gia trong chuyển đổi số.

*Bốn là, xây dựng hệ thống quản trị quốc gia có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình, bước đi vững chắc, đáp ứng yêu cầu cả trước mắt và lâu dài, phù hợp với quá trình xây dựng nền kinh tế số, chính quyền số, xã hội số.* Trong đó, quy mô tổ chức bộ máy quản trị quốc gia trong mỗi giai đoạn hay nấc thang chuyển đổi số phải phù hợp với tính chất, đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, từng khu vực kinh tế, từng lĩnh vực xã hội; thực hiện nguyên tắc một cơ quan, một tổ chức thực thi nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan, một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính; những việc đã rõ, cần triển khai thì thực hiện ngay; những việc mới, chưa được quy định, hoặc những việc đã có quy định nhưng không còn phù hợp thì mạnh dạn chỉ đạo thực hiện thí điểm, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, từng bước hoàn thiện, mở rộng dần, không cầu toàn, không nóng vội...

*Năm là, tôn trọng, bảo vệ và thực hiện “dân là gốc” trong xây dựng hệ thống quản trị quốc gia.* Mọi đường lối, chính sách phải hướng tới nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; bảo đảm quyền làm chủ; tôn trọng, lắng nghe và dựa vào Nhân dân; từ đó hình thành một xã hội số công bằng, bao trùm; khơi dậy tiềm năng, sự tự hào Việt Nam và niềm tin của người dân (<https://baochinhphu.vn>, tháng 3/2026). Cách thức thực hiện chủ yếu là: Đảng,

Nhà nước chuyển từ việc quyết định và trao quyền cho người dân, sang bảo đảm cho người dân được tôn trọng, bảo vệ, thụ hưởng và thúc đẩy các quyền của mình một cách mặc nhiên theo định hướng: đưa nguyên tắc tiếp cận dựa trên quyền con người trở thành một yêu cầu và tiêu chí đánh giá bắt buộc trong các hoạt động xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật ở mọi cấp độ (<https://thanhnien.vn>).

## **2. Phương hướng, giải pháp xây dựng hệ thống quản trị quốc gia trong chuyển đổi số theo Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng**

### **2.1. Phương hướng**

*Thứ nhất, xây dựng hệ thống quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu quả, phục vụ.* “Tinh thần cốt lõi được cô đọng trong các nội dung quan trọng: lựa chọn đúng - triển khai nhanh - làm đến nơi đến chốn - đo lường bằng kết quả” (<https://baochinhphu.vn>, tháng 3/2026). Trong đó, chú trọng tiếp tục xây dựng và thực thi pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị quốc gia hướng tới một nhà nước pháp quyền XHCN minh bạch, dựa trên pháp luật và sự tham gia của toàn xã hội để ứng phó hiệu quả với thách thức và nắm bắt kịp thời cơ hội trong chuyển đổi số.

*Thứ hai, xây dựng hệ thống quản trị quốc gia kiến tạo phát triển, chú không phải quản trị “xin cho”.* Cần “kiên quyết xóa bỏ cơ chế “xin - cho”” (<https://baochinhphu.vn>, tháng 3/2026), giảm tối đa thủ tục hành chính; đẩy mạnh số hóa toàn diện, toàn trình, liên thông dữ liệu. Lấy thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp làm thước đo chất lượng cải cách; bảo đảm môi trường đầu tư, kinh doanh an toàn, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh nhằm kiến tạo phát triển nhanh, bền vững theo hướng bao trùm.

*Thứ ba, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, qua đó mới giúp Việt Nam bứt phá khỏi giới hạn tăng trưởng truyền thống.* Các lĩnh vực cần ưu tiên gồm: y tế, giáo dục và đào tạo, tài chính - ngân hàng, nông nghiệp, giao thông vận tải, năng lượng, tài nguyên và môi trường, sản xuất công nghiệp.

*Thứ tư, chú trọng xây dựng hệ sinh thái của hệ thống quản trị quốc gia.* Báo cáo chính trị của Đại hội XIV đã đề ra các phương hướng chủ yếu nhằm xây dựng, hoàn thiện hệ sinh thái của hệ thống quản trị quốc gia (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập I, H.2026, tr.86-143)

như: (i) Xác lập mô hình tăng trưởng mới, để đạt mục tiêu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân cho giai đoạn 2026 - 2030 từ 10%/năm trở lên. (ii) Giải quyết đúng đắn mối quan hệ hữu cơ giữa Nhà nước - thị trường - xã hội; trong đó khẳng định vai trò quyết định của thị trường trong huy động và phân bổ các nguồn lực phát triển. (iii) Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế. (iv) Văn hóa gắn với con người là trụ cột phát triển ngang tầm với kinh tế, chính trị, xã hội nhằm thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững theo hướng bao trùm. (v) Xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới. (vi) Phát triển đối ngoại là công việc “trọng yếu, thường xuyên” ngang tầm an ninh, quốc phòng, để không chỉ vì “hòa bình, hợp tác, phát triển” như trước đây. (vii) Thực hiện chăm sóc sức khỏe toàn dân và nâng cao đời sống, hạnh phúc của Nhân dân. (viii) Xây dựng Đảng văn minh là một nhiệm vụ chiến lược, có tính chỉ đạo, dẫn dắt hệ thống quản trị quốc gia. (ix) Tăng cường củng cố, phát huy hiệu quả sức mạnh của Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong chuyển đổi số.

*Thứ năm, tham chiếu kinh nghiệm thành công của một số nước trên thế giới trong xây dựng hệ thống quản trị quốc gia.* Như Trung Quốc đã tiến hành sửa đổi thể chế, cơ cấu quản trị quốc gia theo hướng: xác định địa vị, vai trò, quyền lực và trách nhiệm của chủ thể quản trị, đồng thời làm rõ mối quan hệ giữa các cơ quan thực hiện quản trị; Singapore đã quản trị có hiệu quả các nguồn tài nguyên vật chất và môi trường của đất nước để có một nền kinh tế cạnh tranh, môi trường bền vững và chất lượng cuộc sống cao; Hàn Quốc đã chuyển từ phương thức kiểm soát và quản lý mang tính thủ tục sang quản trị con người dựa trên hiệu quả, minh bạch và sự tham gia.

### **2.2. Giải pháp**

*Một là, giải pháp chung.*

Tổng Bí thư Tô Lâm đã yêu cầu tập trung cao độ vào 5 nhóm việc sau: trước hết phải cụ thể hóa Văn kiện thành chương trình, kế hoạch với mục tiêu rõ ràng, chỉ tiêu đo lường được, thời hạn và phân công trách nhiệm cụ thể; thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ và đột xuất; kiên quyết xử lý trì trệ, né tránh, đùn đẩy; khen thưởng kịp thời người làm tốt; bảo vệ hiệu quả người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Song song là huy động và sử dụng nguồn lực hiệu quả; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng văn hóa công vụ liêm chính, chuyên nghiệp, khoa học; lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm tiêu chí quan trọng; lấy dữ liệu và kết quả làm căn cứ đánh giá; kiên quyết ngăn chặn tiêu cực; tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình<sup>(10)</sup>.

*Hai là, một số giải pháp cụ thể:*

(1) *Thúc đẩy nâng cao tính quản trị hay tính hiệu quả trong hoạt động tại khu vực tư, đặc biệt khu vực công về tư duy cũng như trong thực tiễn hoạt động.* Đổi mới việc xây dựng hệ thống quản trị quốc gia là một đột phá chiến lược trong chuyển đổi số để nâng cao năng lực điều hành, sử dụng nguồn lực, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, nhằm đảm bảo chuyển mạnh từ quản lý truyền thống sang phương thức quản trị mới, mang tính pháp quyền, giải trình minh bạch hơn, gắn với hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với xu thế hiện đại, hiệu quả, nhân văn trong quản trị quốc tế; trong đó đặc biệt nhấn mạnh vai trò động lực trung tâm của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và tư duy đột phá trong quản trị.

(2) *Thúc đẩy bảo đảm tính chính thể, chủ đạo, kết nối và hiệu ứng lan tỏa của hệ thống quản trị quốc gia.* Khái niệm hệ thống quản trị quốc gia luôn coi trọng tính chính thể, chủ đạo, kết nối, hiệu ứng lan tỏa giữa các trụ cột thể chế quản trị khác nhau. Cách thực hiện giải pháp là: với tư cách là chủ thể đặc biệt quan trọng trong hệ thống quản trị quốc gia, Đảng và Nhà nước nâng cao việc thực hiện vai trò chủ đạo trong định hướng, mục tiêu, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, kiến tạo thể chế về pháp luật, thông tin, công nghệ, môi trường, về tổ chức không gian đổi mới của hệ thống quản trị quốc gia để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất nội tại (hay tính chính thể), kết nối và lan tỏa giữa quản trị và phát triển quốc gia. Tính kết nối đòi hỏi khi ưu tiên xem thể chế chính trị là phải nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo và đổi mới phương thức tổ chức hoạt động quản trị và cơ chế ra quyết định, kiểm soát quyền lực của Đảng và sự quản trị, quản lý của Nhà nước để kết nối liên thông với việc tạo điều kiện đổi mới các thể chế quản trị khác trong xã hội nhằm đạt được hiệu ứng lan tỏa của hệ thống quản trị quốc gia trong thực tế xã hội.

(3) *Đẩy mạnh xây dựng thể chế Nhà nước*

*pháp quyền XHCN trong sạch, tiết kiệm do Đảng lãnh đạo.* Cụ thể (<https://thanhnien.vn>, tháng 3/2026) như sau:

Đổi mới mạnh mẽ công tác lập pháp trên cơ sở nghiên cứu sửa đổi tổng thể Hiến pháp năm 2013: (i) Chuyển đổi tư duy xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản trị, quản lý của Nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển nhanh, bền vững theo hướng bao trùm. (ii) Các quy định của luật phải mang tính ổn định, có giá trị lâu dài; luật chỉ quy định những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc; không cần quá dài. Tuyệt đối không hành chính hóa hoạt động của Quốc hội; và luật hóa các quy định của Nghị định và Thông tư. (iii) Đổi mới quy trình xây dựng, tổ chức thực hiện pháp luật bám sát thực tiễn để xây dựng các quy định pháp luật phù hợp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể. (iv) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền với phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; cải cách triệt để thủ tục hành chính, để tạo thuận lợi tối ưu cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện quyền công dân. (v) Tập trung kiểm soát quyền lực trong xây dựng pháp luật, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, kiên quyết chống tiêu cực, “lợi ích nhóm”. (vi) Chủ động, tích cực, khẩn trương xây dựng hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, xu hướng mới trong chuyển đổi số để tạo khung khổ pháp lý nhằm thực hiện thành công chuyển đổi số toàn diện ở nước ta (<https://thanhnien.vn>, tháng 3/2026).

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế pháp quyền trong hoạt động tư pháp, qua đó thực hiện công khai, minh bạch nghĩa vụ bảo đảm công lý, quyền con người, quyền công dân và đấu tranh có hiệu quả với mọi loại tội phạm, vi phạm nhằm bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, an ninh con người, an ninh xã hội và an ninh quốc gia.

Thực hiện chiến lược phòng, chống lãng phí tương đương với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm các cá nhân, tập thể có hành vi, việc làm gây thất thoát, lãng phí tài sản công theo tinh thần “xử lý một vụ cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực”.

Xây dựng đội ngũ cán bộ tận tâm, tận lực, tận hiến: (i) Đổi mới mạnh mẽ công tác tuyển dụng, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển,

điều động, đánh giá cán bộ theo hướng thực chất, vì việc tìm người, trên cơ sở sản phẩm cụ thể đo đếm được. (ii) Tăng cường tự đào tạo, tự bồi dưỡng, đặc biệt đối với yêu cầu của chuyển đổi số. (iii) Xây dựng cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ có tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. (iv) Sàng lọc, đưa ra khỏi vị trí công tác đối với những người không đủ phẩm chất, năng lực, uy tín...

Tiếp tục xây dựng thể chế tôn trọng, bảo vệ, thực hiện, thúc đẩy dân chủ XHCN, đặc biệt trong điều kiện đẩy mạnh xây dựng chuyển đổi số để xây dựng kinh tế số, chính quyền số, xã hội số nhằm bảo đảm quyền của công dân số minh bạch hơn, hạn chế tham nhũng, kiến tạo sự phát triển cho công dân và xã hội.

Xây dựng, phát triển công dân toàn cầu: trong bối cảnh của một thế giới ngày càng gắn kết và toàn cầu hóa, tại Việt Nam khái niệm “Công dân toàn cầu” (global citizen) đã trở nên phổ biến và được dùng để mô tả những cá nhân có khả năng thấu hiểu và tương tác hiệu quả trong một thế giới đa dạng và liên kết. Ở nước ta, khái niệm công dân toàn cầu có tác dụng thực tế, do độ mở của nền kinh tế rất lớn và đang đẩy mạnh đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế theo tư tưởng “Ngoại giao cây tre”.

(4) *Đổi mới việc xây dựng, hoàn thiện hạ tầng số.* Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, xác định phải tập trung vào việc đổi mới, xây dựng, hoàn thiện thể chế, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số và chú trọng phát triển nguồn nhân lực số, kỹ năng số. Cho nên để đổi mới xây dựng hạ tầng số và quản trị quyền của công dân số trong hệ thống quản trị quốc gia, cần tập trung đẩy mạnh xây dựng cơ sở dữ liệu và đảm bảo cơ sở dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, liên thông, thống nhất, sử dụng chung”; đồng thời khơi thông những điểm nghẽn còn ách tắc trong tổ chức triển khai thực hiện chuyển đổi số toàn diện, nhằm thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới như hạ tầng số, AI, chip bán dẫn, sản dữ liệu...

(5) *Thúc đẩy bảo đảm hiệu ứng lan tỏa của hệ thống quản trị quốc gia.* Thực tế cho thấy, từ tháng 10/2024 đến nay, cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả đã đạt được những kết quả và hiệu ứng mang tính đột phá. Kết quả là đã xác lập được mô hình mới của hệ thống quản trị quốc gia dưới sự lãnh đạo của Đảng và quản trị, quản lý của Nhà nước theo hướng phân cấp, phân quyền mạnh cho chính quyền địa phương 02 cấp, coi trọng vai trò của khu vực kinh tế tư nhân... Cần tiếp tục nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hệ thống các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước để tạo lập cơ sở đồng bộ, vững chắc về chính trị, pháp lý cho bộ máy quản trị quốc gia hoạt động đồng bộ, kết nối, lan tỏa nhằm góp phần bảo đảm kiến tạo phát triển trong quá trình xây dựng hệ thống quản trị quốc gia.

Việc quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Văn kiện Đại hội XIV của Đảng về xây dựng hệ thống quản trị quốc gia vào cuộc sống vừa thể hiện tầm nhìn sâu rộng, vừa chứng tỏ năng lực hiện thực hóa việc bảo đảm hiệu ứng lan tỏa của hệ thống quản trị quốc gia trong chuyển đổi số toàn diện trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Sự lãnh đạo của Đảng, quản trị, quản lý của Nhà nước và giám sát của Nhân dân, đã và sẽ giữ vững nguyên tắc, đúng quy định, kiên định, kiên trì các mục tiêu đề ra để bảo đảm tính chính thể, chủ đạo, kết nối nhằm kết hợp hài hòa giữa kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển và bảo đảm hiệu ứng lan tỏa thực tế của hệ thống quản trị quốc gia trong đời sống xã hội./.

### Tài liệu tham khảo:

(1), (9) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2026, tr.97, tr.86-143.

(2), (3), (4), (5), (7), (8) Xem: <https://baochinhphu.vn/tong-bi-thu-to-lam-khat-vong-dot-pha-va-menh-lenh-hanh-dong-cho-tuong-lai-dan-toc-102260120105535391.htm> (truy cập tháng 3/2026).

(6), (10), (11) Xem: *Tổng Bí thư Tô Lâm nêu 7 định hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới*, <https://thanhnien.vn/tong-bi-thu-neu-7-dinh-huong-chien-luoc-dua-dat-nuoc-vao-ky-nguyen-moi-185241104114243011.htm> (truy cập 3/2026).

(9) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2026, tr.86-143.